

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/07/2020 của HĐND Thành phố quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện quy trình xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, căn cứ kết quả rà soát tình hình thực hiện và quản lý các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố trên địa bàn thành phố Hà Nội; căn cứ Đề án, báo cáo của các Sở, ngành, đơn vị thu, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/07/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XV kỳ họp thứ 15, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố, ban hành quy định thu đối với 17 khoản Phí và 08 khoản Lệ phí, trong đó có quy định về lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

Ngày 13/11/2020, Quốc hội ban hành Luật Cư trú số 68/2020/QH14, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2021. Theo đó, các hình thức về sổ hộ khẩu, sổ tạm trú bị bãi bỏ. Đồng thời, Luật Cư trú mới quy định cơ quan đăng ký cư trú là cơ quan quản lý cư trú trực tiếp thực hiện việc đăng ký cư trú của công dân.

Ngày 30/12/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 152/2020/NĐ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam có hiệu lực từ ngày 15/02/2021, quy định về thủ tục cấp giấy phép lao động, trong đó bổ sung quy định về việc gia hạn giấy phép lao động.

Các quy định trên đã được sửa đổi, bổ sung so với Nghị quyết 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội. Do đó cần ban hành quy định sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích xây dựng Nghị quyết

Để phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan cấp trên, thuận lợi trong việc triển khai, áp dụng chính sách được đồng bộ, thống nhất trên toàn thành phố Hà Nội, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/07/2020 của HĐND Thành phố quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Nghị quyết cơ bản kế thừa các quy định thu phí, lệ phí hiện hành và đảm bảo một số nguyên tắc sau:

- Bảo đảm nguyên tắc xác định mức thu phí, lệ phí quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Phí và lệ phí.

- Căn cứ mức thu phí, lệ phí hiện hành để làm cơ sở đề xuất mức thu.

- Phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể trên địa bàn thành phố Hà Nội.

III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy trình xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Căn cứ quy định của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính về các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố và thực tế trên địa bàn thành phố Hà Nội; Căn cứ kết quả rà soát thực tế trên địa bàn thành phố Hà Nội và báo cáo đánh giá, xây dựng đề án mức thu của các đơn vị thu, Sở, Ngành quản lý; UBND Thành phố trình HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố, nội dung cơ bản như sau:

PHẦN MỘT

CĂN CỨ PHÁP LÝ, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

1. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và

tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

2. Đối tượng điều chỉnh:

- Người nộp lệ phí bao gồm tổ chức, cá nhân được cung cấp dịch vụ công, phục vụ công việc quản lý nhà nước theo quy định của Luật Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tổ chức thu lệ phí bao gồm cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công, phục vụ công việc quản lý nhà nước được thu lệ phí theo quy định của Luật Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác liên quan đến kê khai, thu, nộp, quản lý lệ phí.

3. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết quy định mức thu, đối tượng thu lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên địa bàn thành phố Hà Nội.

PHẦN HAI

ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH THU LỆ PHÍ

Qua rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, căn cứ Đề án, báo cáo của các Sở, ngành, đơn vị thu, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành quy định sửa đổi, bổ sung đối với 02 khoản lệ phí, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung quy định thu lệ phí đăng ký cư trú:

a. Quy định hiện hành:

Hiện nay Lệ phí đăng ký cư trú đang được quy định tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố, cụ thể:

*** Mức thu lệ phí:**

Đơn vị tính: Đồng/lần

<i>TT</i>	<i>Nội dung thu</i>	<i>Mức thu (đồng)</i>	
		<i>Các quận và các phường</i>	<i>Khu vực khác</i>
<i>1</i>	<i>Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.</i>	<i>15.000</i>	<i>8.000</i>
<i>2</i>	<i>Cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú cho hộ gia đình, cá nhân.</i>	<i>20.000</i>	<i>10.000</i>
<i>3</i>	<i>Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (không thu lệ phí đối với trường hợp điều chỉnh lại địa chỉ do nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà, xóa tên trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú); Gia hạn tạm trú</i>	<i>10.000</i>	<i>5.000</i>

*** Tổ chức thu lệ phí:**

- Đăng ký thường trú: Công an quận, huyện và thị xã.
- Đăng ký tạm trú: Công an phường, xã, thị trấn.

b. Căn cứ đề xuất:

Ngày 13/11/2020, Quốc hội ban hành Luật Cư trú số 68/2020/QH14, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2021. Tại khoản 3 Điều 38 Luật Cư trú quy định:

*“Khi công dân thực hiện các thủ tục đăng ký cư trú dẫn đến thay đổi thông tin trong Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm thu hồi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã cấp, thực hiện điều chỉnh, cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú theo quy định của Luật này và **không cấp mới, cấp lại Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú**”.*

Theo đó, các hình thức về sổ hộ khẩu, sổ tạm trú bị bãi bỏ.

Tại khoản 4 Điều 2 Luật Cư trú số 68/2020/QH14 quy định:

“Cơ quan đăng ký cư trú là cơ quan quản lý cư trú trực tiếp thực hiện việc đăng ký cư trú của công dân, bao gồm Công an xã, phường, thị trấn; Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương ở nơi không có đơn vị hành chính cấp xã.”

Như vậy việc quy định tổ chức thu lệ phí đăng ký cư trú tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố không còn phù hợp với Luật Cư trú hiện hành.

c. Nội dung đề xuất:

UBND Thành phố trình HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung quy định thu lệ phí đăng ký cư trú để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và áp dụng thống nhất trên toàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

*** Mức thu lệ phí:**

Đơn vị tính: Đồng/lần

TT	Nội dung thu	Mức thu (đồng)	
		Các quận và các phường	Khu vực khác
1	Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người	15.000	8.000
2	Điều chỉnh những thay đổi thông tin về cư trú (không thu lệ phí đối với trường hợp điều chỉnh lại địa chỉ do nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà, xóa tên trong Cơ sở dữ liệu về cư trú); Gia hạn tạm trú	10.000	5.000

*** Tổ chức thu lệ phí:**

- Tổ chức thu lệ phí: Cơ quan đăng ký cư trú.

*** Các nội dung khác:** Kế thừa quy định đang thực hiện.

2. Bổ sung quy định thu lệ phí cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam:

a. Quy định hiện hành:

Hiện nay Lệ phí cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam đang được quy định tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố, quy định cụ thể:

- Cấp mới giấy phép lao động: 400.000 đồng/ 1 giấy phép.
- Cấp lại giấy phép lao động: 300.000 đồng/ 1 giấy phép.

Trường hợp người sử dụng lao động gửi hồ sơ cấp lại giấy phép lao động qua mạng (dịch vụ công mức 3): 250.000 đồng/1 giấy phép.

b. Căn cứ đề xuất:

Ngày 30/12/2020 Chính phủ ban hành Nghị định số 152/2020/NĐ-CP quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam có hiệu lực từ ngày 15/02/2021, quy định về thủ tục cấp giấy phép lao động bao gồm:

- Cấp mới giấy phép lao động;
- Cấp lại giấy phép lao động;

- **Gia hạn giấy phép lao động:** Giấy phép lao động đã được cấp còn thời hạn ít nhất 05 ngày nhưng không quá 45 ngày.

Nghị quyết 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội chưa có quy định về thu lệ phí đối với thủ tục gia hạn giấy phép lao động. Do đó, để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, cần phải bổ sung quy định thu Lệ phí cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam về gia hạn giấy phép.

c. Nội dung đề xuất:

UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bổ sung quy định thu Lệ phí cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam về gia hạn giấy phép như sau:

- Gia hạn giấy phép lao động: 300.000 đồng/ 1 giấy phép;
- Trường hợp người sử dụng lao động gửi hồ sơ gia hạn giấy phép lao động qua mạng (dịch vụ công mức 3): 250.000 đồng/1 giấy phép.

*** Các nội dung khác:** Kế thừa quy định đang thực hiện.

IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 115/2020/QH14 NGÀY 19/6/2020 CỦA QUỐC HỘI

1. Tình hình triển khai Nghị quyết số 115/2020/QH14:

Ngày 19/6/2020, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 115/2020/QH14 về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2020 và được thực hiện trong 05 năm. Tại Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 115/2020/QH14 quy định thẩm quyền của HĐND Thành phố trong quản lý thu phí:

“1. Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quyết định áp dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội một số khoản thu phí phù hợp với đặc điểm của thành phố Hà Nội như sau:

a) Phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí;

b) Điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí, trừ các loại phí thuộc nguồn thu của ngân sách trung ương hưởng 100%.”

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14, ngày 05/11/2020 UBND Thành phố ban hành kế hoạch số 210/KH-UBND, trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành thuộc Thành phố, UBND các quận, huyện thị xã và các đơn vị khác có liên quan nghiên cứu, đề xuất danh mục các loại phí và mức điều chỉnh hoặc tỷ lệ điều chỉnh các loại phí cần sửa đổi, bổ sung theo cơ chế đặc thù; Bộ phận thường trực triển khai Luật Phí và lệ phí (BPTT) tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

Ngay khi UBND Thành phố ban hành Kế hoạch 210/KH-UBND, Bộ phận thường trực đã ban hành nhiều công văn để triển khai thực hiện Kế hoạch số 210/KH-UBND, hướng dẫn và đôn đốc các sở, ban, ngành thuộc thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát và đề xuất các khoản phí cần sửa đổi, bổ sung theo cơ chế đặc thù; tổng hợp đầy đủ, kịp thời và tham mưu UBND Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo các sở, ngành thực hiện.

Kết quả thực hiện đến thời điểm hiện nay chỉ có Sở Giao thông vận tải đang xây dựng Đề án “*Thu phí phương tiện cơ giới đường bộ vào một số khu vực trên địa bàn Thành phố có nguy cơ ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường*”. Sở Giao thông vận tải đã báo cáo dự thảo Đề án với UBND Thành phố và đang tiếp tục hoàn thiện Đề án theo chỉ đạo để thực hiện các bước tiếp theo.

Các Sở, ngành khác không có đề xuất bổ sung hoặc sửa đổi các quy định thu phí theo cơ chế đặc thù tại Nghị quyết 115/2020/QH14 để báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2021.

2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân:

Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày ngày 19/6/2020 của Quốc hội có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2020, cũng là thời điểm dịch Covid 19 kéo dài và diễn biến phức tạp.

Tại Khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 115/2020/QH14 quy định các nguyên tắc cần đảm bảo khi thực hiện chính sách thu phí trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

“2. Việc thi điểm thực hiện chính sách thu phí trên địa bàn thành phố Hà Nội quy định tại khoản 1 Điều này phải theo nguyên tắc sau đây:

a) Bảo đảm có lộ trình phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030, kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025, trình độ và yêu cầu phát triển của thành phố Hà Nội; tạo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi, nhất là đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ, ngành, nghề ưu đãi đầu tư;

b) Bảo đảm sự thống nhất của thị trường, không cản trở lưu thông hàng hóa, dịch vụ; chính sách điều tiết phải hợp lý, phù hợp với sự phát triển của thành phố Hà Nội và thu nhập hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội;

c) Công khai, minh bạch, cải cách hành chính nhà nước, bao gồm cả cải cách hành chính quản lý phí, lệ phí.”

Trong thời gian qua, để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19, Chính phủ và Bộ Tài chính đã ban hành nhiều quy định giảm mức thu phí của nhiều khoản phí thuộc tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội bị ảnh hưởng bởi dịch Covid 19.

Do đó việc đề xuất tăng phí và bổ sung thêm phí mới trong thời điểm hiện nay chưa khả quan, khó nhận được sự đồng thuận của người dân, đi ngược lại với chủ trương của Chính phủ và Bộ Tài chính.

Hơn nữa, các khoản phí thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố được ban hành tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 vẫn còn phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trong thời gian tới, để việc triển khai Nghị quyết số 115/2020/QH14 kịp thời, khai thác có hiệu quả nguồn lực, tiềm năng, thế mạnh, tạo sự chủ động, bứt phá, phát triển nhanh và bền vững kinh tế xã hội, UBND Thành phố tiếp tục giao các Sở, ban, ngành, UBND Quận, huyện, thị xã khẩn trương, nghiêm túc rà soát, nghiên cứu, đề xuất danh mục cụ thể các khoản phí có khả năng sửa đổi, bổ sung quy định thu; lập kế hoạch xây dựng quy định các khoản phí mới hoặc điều chỉnh quy định thu phí hiện có; từ đó chủ động các bước thực hiện để sau khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát, các hoạt động trở lại ổn định thì kịp thời triển khai các bước tiếp theo được hiệu quả.

Trên đây là báo cáo của UBND Thành phố trình HĐND Thành phố về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/07/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Thành ủy (để b/c);
- Chủ tịch UBND Thành phố
- Các PCT UBND Thành phố;
- Cục Thuế thành phố Hà Nội;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Kho bạc Nhà nước Hà Nội;
- VPUB: CVP, PCVP Đ. Q. Hùng,
- TH, KT, TKBT;
- Lưu: VT, KT Ngân.

62780 - 45

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

ĐÓNG CHỮ TỊCH



Hà Minh Hải

Số: /2021/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/07/2020 của HĐND Thành phố quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ II**

(Từ ngày .../12/2021 đến ngày .../12/2021)

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của phí và lệ phí;
Căn cứ Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển
dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài
tại Việt Nam;*

*Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày/...../2021 của UBND Thành phố về
việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND
ngày 07/07/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí,
lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND
Thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố;
báo cáo tiếp thu của UBND Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết
của đại biểu HĐND Thành phố tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số quy định thu phí, lệ phí tại Danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố như sau:

1. Sửa đổi, thay thế tiết c, d khoản 1 Phần A quy định thu lệ phí đăng ký cư trú như sau:

“c) Mức thu lệ phí:

Đơn vị tính: Đồng/lần

TT	Nội dung thu	Mức thu (đồng)	
		Các quận và các phường	Khu vực khác
1	Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người	15.000	8.000
2	Điều chỉnh những thay đổi thông tin về cư trú (không thu lệ phí đối với trường hợp điều chỉnh lại địa chỉ do nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà, xóa tên trong Cơ sở dữ liệu về cư trú); Gia hạn tạm trú	10.000	5.000

d) Tổ chức thu lệ phí: Cơ quan đăng ký cư trú.”

2. Bổ sung tiết b khoản 4 Phần A quy định thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam như sau:

“b) Mức thu lệ phí:

Gia hạn giấy phép lao động: 300.000 đồng/ 1 giấy phép;

Trường hợp người sử dụng lao động gửi hồ sơ gia hạn giấy phép lao động qua mạng (dịch vụ công mức 3): 250.000 đồng/1giấy phép.”

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong thực hiện thu phí, lệ phí.

3. Tiếp tục xây dựng đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định. Rà soát những khoản phí, lệ phí đang thực hiện bất hợp lý và những khoản phí, lệ phí thay đổi do chính sách của các Bộ, ngành Trung ương, kịp thời trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định theo thẩm quyền.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày tháng 12 năm 2021.

Bãi bỏ tiết c, d khoản 1 Phần A (quy định thu lệ phí đăng ký cư trú) tại Danh mục các khoản phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố. Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Giao Thường trực HĐND Thành phố, các Ban của HĐND, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND Thành phố đôn đốc và giám sát thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Thành phố phối hợp tuyên truyền, tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ II thông qua ngày ... tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ QH;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Tổng cục Thuế;
- Thường trực Thành ủy;
- TT HĐND UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đoàn ĐB Quốc hội Hà Nội;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban Đảng TU, VP TU;
- VP HĐND TP, VP UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Công GTĐT TP, Công báo TP;
- Trang web của HĐND TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn